

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày: 20-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Cương

2. Bà Trần Thị Thanh Xuân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đình Thế - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (Số 60 Nguyễn Huệ, thành phố Huế), xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 263/2018/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**; sinh năm: 1972, tại: Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 9, phường H, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà: Phạm Thị C; có chồng: Trần Thiện T và hai con (sinh năm 1998 và 2011); tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

* *Quá trình nhân thân:* Lúc nhỏ sống với bố mẹ tại H, tỉnh Thừa Thiên Huế; đi học văn hóa đến lớp 02/12 thì nghỉ học ở nhà. Sau đó, lập gia đình và sinh sống tại Tổ 9, phường H, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế cho đến ngày gây án.

- *Đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Lê Thị N; sinh năm 1952.

Địa chỉ: 140/3 N, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Thiện T; sinh năm: 1971; Địa chỉ: Tổ 9, phường H, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Trần Đức H; sinh năm: 1970; địa chỉ: 142 N, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 14/9/2018, Nguyễn Thị H (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô hiệu Linda Lifan biển số 75H4-5813 lưu thông trên đường N (thuộc phường H, thành phố H) theo hướng từ cầu Dã Viên đi Hương Hồ. Khi đi đến đoạn đường gần cột điện số 91 đường N, do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn), nên H đã để tay lái bên trái xe mô tô do mình điều khiển tông vào người bà Lê Thị T (sinh năm 1942; trú tại 140/3 đường N, phường H, thành phố H) đang đi bộ qua đường từ trái qua phải theo hướng di chuyển của xe mô tô 75H4-5813, gây tai nạn.

Hậu quả: Bà Lê Thị T bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế, đến ngày 15/9/2018 thì chết; Nguyễn Thị H bị gãy chân trái và xây sát vùng mặt; xe mô tô 75H4-5813 bị hư hỏng nhẹ.

* *Vật chứng thu giữ*: Một (01) chiếc xe mô tô hiệu Linda Lifan, biển số 75H4-5813 (BL 95).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 230 - 18/TT ngày 26/9/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế xác định nguyên nhân chết của bà Lê Thị T là do “chấn thương sọ não không hồi phục sau tai nạn. Loại trừ mọi nguyên nhân khác”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 369-18/TgT ngày 01/11/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế xác định Nguyễn Thị H bị chấn thương gãy kín đầu dưới xương chày trái, tỷ lệ tổn thương chung cơ thể hiện tại là 12% (mười hai phần trăm).

Kết quả khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra (dựng lại hiện trường), khám nghiệm phương tiện xác định: Vị trí nơi xảy ra vụ tai nạn tại đoạn đường N, phường K, thành phố H (đoạn qua cột điện số 91). Mặt đường trải nhựa, thẳng, phẳng, rộng 08 mét, không bị che khuất tầm nhìn. Đường có hệ thống đèn chiếu sáng, nhưng bị che khuất một phần bởi các cành cây hai bên lề đường.

Lấy hướng khám nghiệm (phải - trái) theo hướng từ cầu Dã Viên đi Hương Hồ và lấy cột điện số 91 làm mốc; sau đó hạ một đường vuông góc qua mép phải đường một đoạn 07,80 mét; rồi hạ tiếp một đường vuông góc về hướng Hương Hồ một đoạn 04,57 mét đến điểm đầu vết cày làm mốc vụ tai nạn, xác định: Nạn nhân Lê Thị T đang nằm trên đường và hơi chệch lên hướng Hương Hồ, hai chân quay qua mép trái đường và hơi chệch về hướng cầu Dã Viên. Tâm đầu nạn nhân cách mép phải đường một đoạn 1,55 mét và cách trục sau xe mô tô 75H4-5813 một đoạn 1,90 mét.

Trên mặt đường nhựa có 01 vết cày dài 0,79 mét có hướng từ cầu Dã Viên đi Hương Hồ. Điểm đầu vết cày này cách lề đường phải một đoạn 0,66 mét và cách tâm đầu nạn nhân một đoạn 1,05 mét; điểm cuối của vết cày cách lề đường 0,60 mét. Sau tai nạn, xe mô tô 75H4-5813 đang được dựng chân chống bên trên vỉa hè bên phải đường.

** Về xử lý vật chứng:* Đối với chiếc xe mô tô biển số 75H4-5813 do Nguyễn Thị H điều khiển tham gia giao thông gây tai nạn, quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của anh Trần Thiện T (sinh năm 1971; là chồng của Nguyễn Thị H; trú tại Tổ 9, xã H, thị xã Hương trà, tỉnh Thừa Thiên Huế) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 14/9/2018, Nguyễn Thị H tự ý lấy chiếc xe mô tô 75H4-5813 để đi chở hàng và gây tai nạn, ông T không biết, nên không xem xét xử lý đối với ông T. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô biển số 75H4-5813 cho ông T là có căn cứ.

** Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra, Nguyễn Thị H đã thỏa thuận bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền nêu trên, không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Thị H.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 18 tháng 12 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội : “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Thị H từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì thêm nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám phương tiện, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 14/9/2018, Nguyễn Thị H không có giấy phép lái xe, trực tiếp điều khiển xe mô tô hiệu Linda Lifan biển số 75H4-5813 đi trên đường N (thuộc phường H, thành phố H) theo hướng từ cầu Dã Viên đi Hương Hồ. Khi đi đến đoạn đường gần cột điện số 91 đường N, Nguyễn Thị H đã để tay lái bên trái xe mô tô do mình điều khiển tông vào người bà Lê Thị T đang đi bộ qua đường từ trái qua phải theo hướng xe mô tô do H đang điều khiển, gây tai nạn, làm bà Lê Thị T bị thương nặng và chết tại bệnh viện. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Nguyễn Thị H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” qui định tại điểm a Khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu những quy định của luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo không chấp hành nên đã gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo không những đã vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự công cộng tại địa phương. Trong vụ án này, lỗi chính là do Nguyễn Thị H không có giấy phép lái xe, nhưng đã trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 75H4-5813, thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn), gây tai nạn hậu quả làm bà T chết. Tuy nhiên, bị hại bà Lê Thị T cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông ở đoạn đường không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ nhưng thiếu quan sát xe đang đi tới để đảm bảo an toàn khi qua đường. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo cũng bị thương tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Hội đồng xét xử thấy không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm mà tạo điều kiện cho bị cáo lao động tại cộng đồng và chứng tỏ sự hối cải, hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường, nên xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo theo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Huế tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xét

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Nguyễn Thị H 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- Công an TP Huế;
- Sở tư pháp;
- Phòng PV 27 Công an T-T-Huế;
- Bị cáo; Đại diện bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Thái Thị Hồng Vân